



Khai mạc không gian trưng bày triển lãm các sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Cao Bằng, năm 2024. Ảnh: Vũ Hưng.

Chủ thể tham gia hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: ĐỘNG LỰC, RÀO CẢN VÀ KHUYẾN NGHỊ*

Nguyễn Minh Ngọc, Nguyễn Đình Hưng

Đại học Kinh tế Quốc dân

“

Trong bối cảnh Việt Nam coi đổi mới sáng tạo (ĐMST) là động lực tăng trưởng kinh tế, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST ngày càng được thúc đẩy mạnh mẽ. Phân tích động lực, rào cản đối với các chủ thể chính (tổ chức nghiên cứu và phát triển - R&D; tổ chức tư vấn sở hữu trí tuệ - SHTT; vườn ươm, tổ chức thúc đẩy kinh doanh; doanh nghiệp khởi nghiệp và nhà đầu tư) cho thấy, mặc dù mỗi chủ thể có mục tiêu riêng, nhưng họ đều đối mặt với những thách thức chung như thiếu vốn, hạ tầng hạn chế, thiếu sự minh bạch về thông tin và khung chính sách chưa đồng bộ. Bài viết cũng đưa ra các khuyến nghị chính sách nhằm xây dựng một hệ sinh thái bền vững, thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST tại Việt Nam.

”

* Bài viết này là sản phẩm nghiên cứu của đề tài cấp Quốc gia, mã số: 844.NV2NC.NEU.15-23.

Động lực và rào cản đối với các chủ thể đổi mới sáng tạo

Tổ chức nghiên cứu và phát triển

Theo Sách Khoa học, Công nghệ và ĐMST Việt Nam 2024, năm 2023, Việt Nam có khoảng 461 tổ chức R&D. Các tổ chức này tập trung phần lớn tại hai trung tâm kinh tế lớn là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Trong bối cảnh ĐMST trở thành trụ cột phát triển kinh tế, các viện nghiên cứu, trường đại học và trung tâm R&D đang chịu áp lực phải thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Thực tiễn đã cho thấy, nhiều đơn vị đã tích cực tham gia vào hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, điển hình là Đại học Bách khoa Hà Nội với Trung tâm BKAI hay Đại học Phenikaa với Viện Nghiên cứu và Công nghệ Phenikaa. Khi kết nối với hệ sinh thái, các tổ chức này có cơ hội thử nghiệm công nghệ trong thực tế, nhận phản hồi từ thị trường và từ đó cải tiến sản phẩm.

Thành công trong việc chuyển giao nghiên cứu không chỉ mang lại nguồn thu từ cấp phép và dịch vụ tư vấn, mà còn giúp các tổ chức R&D nâng cao uy tín và năng lực cạnh tranh. Đại học Bách khoa Hà Nội hay Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh là những ví dụ tiêu biểu cho xu hướng này khi mở rộng hợp tác với doanh nghiệp trong các lĩnh vực như: Trí tuệ nhân tạo (AI), nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, v. v. Tuy nhiên, một rào cản lớn là cơ chế đánh giá cán bộ nghiên cứu tại Việt Nam vẫn chủ yếu tập trung vào các công bố quốc tế (Web of Science/Scopus) mà chưa có tiêu chí rõ ràng cho việc thương mại hóa. Điều này khiến hoạt động hợp tác với các doanh nghiệp khởi nghiệp chưa được coi là một chiến lược trọng tâm của các tổ chức R&D.

Tổ chức tư vấn sở hữu trí tuệ

Trong hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, các tổ chức tư vấn và dịch vụ SHTT đóng vai trò then chốt trong việc giúp doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST bảo hộ tài sản trí tuệ. Điều này giúp nâng cao giá trị, năng lực cạnh tranh, tăng cơ hội huy động vốn. Hiện tại, bên cạnh hơn 200 đại diện sở hữu công nghiệp tư nhân, các đơn vị tư vấn SHTT trực thuộc trường đại học như Trung tâm SHTT thuộc Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh hay Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh cũng tham gia tích cực. Họ cung cấp các dịch vụ đa dạng từ đăng ký bảo hộ, tư vấn chiến lược dài hạn, định giá tài sản vô hình đến xây dựng phương án khai thác thương mại.

Sự ra đời của Nền tảng Dữ liệu và dịch vụ thông tin sở hữu công nghiệp (IPPlatform) do Viện SHTT Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ) quản lý là một bước tiến đáng ghi nhận, giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp dễ dàng tra cứu dữ liệu và kết nối dịch vụ bảo hộ trực



Lễ trao giải cuộc thi “Dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Startup Hunt 2020”. Ảnh: Vũ Hưng.

tuyến. Tuy nhiên, rào cản lớn nhất nằm ở chính nhận thức của doanh nghiệp. Nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp vẫn chưa chủ động bảo hộ SHTT ngay từ đầu, dẫn đến rủi ro mất quyền ưu tiên và gặp khó khăn khi kêu gọi vốn. Số liệu thống kê cho thấy điều này: Trong gần 4.000 doanh nghiệp khởi nghiệp tại Việt Nam, chỉ có khoảng 15% có đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp hoặc nhãn hiệu. Tỷ lệ này khá thấp so với các hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST phát triển trên thế giới.

Bên cạnh đó, các rào cản về thủ tục hành chính cũng gây khó khăn cho doanh nghiệp khởi nghiệp. Quy trình thẩm định sáng chế vẫn kéo dài 24-36 tháng, thậm chí lâu hơn, gây trở ngại cho các doanh nghiệp. Một số tổ chức tư vấn vẫn áp dụng mô hình dịch vụ truyền thống, thiếu các gói linh hoạt, phù hợp với ngân sách hạn chế của doanh nghiệp khởi nghiệp. Sự thiếu hụt chuyên gia trong các lĩnh vực mới nổi như AI, chuỗi khối (Blockchain) hay công nghệ sinh học cũng làm hạn chế khả năng tư vấn và định giá tài sản trí tuệ.

Vườn ươm và tổ chức thúc đẩy kinh doanh

Trong hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST tại Việt Nam, các vườn ươm (incubator) ngày càng khẳng định vai trò quan trọng. Các mô hình đa dạng đã xuất hiện, từ các đơn vị của trường đại học như BK Holdings (Đại học Bách khoa Hà Nội), của địa phương như SIHUB của TP. Hồ Chí Minh, đến các sáng kiến tư nhân như Sông Hàn Incubator (Đà Nẵng). Chức năng chính của vườn ươm là cung cấp không gian làm việc chung, các khóa đào tạo, tư vấn chuyên sâu và kết nối với nhà đầu tư. Đặc biệt, trong giai đoạn tiền thương mại hóa, các chương trình kéo dài 6-12 tháng này giúp doanh nghiệp khởi nghiệp thử nghiệm ý tưởng, hoàn thiện mô hình kinh doanh và tiếp cận các nguồn tài trợ ban đầu.

Tuy nhiên, nhiều vườn ươm vẫn gặp rào cản lớn về nguồn lực. Theo báo cáo tại Techfest Việt Nam 2023, hơn 60% các đơn vị này phụ thuộc vào ngân sách nhà nước hoặc tài trợ quốc tế, dẫn đến thiếu mô hình vận hành bền vững. Điều này gây khó khăn trong việc mở rộng quy mô, thu hút cổ vấn chất lượng cao và đầu tư vào cơ sở vật chất chuyên dụng như phòng thử nghiệm. Một rào cản khác là sự thiếu hụt chuyên gia, cổ vấn chuyên sâu trong các lĩnh vực công nghệ cao như AI, Blockchain.

Một số vườn ươm quy mô nhỏ gặp khó khăn trong việc tuyển chọn doanh nghiệp khởi nghiệp tiềm năng do thiếu mạng lưới đối tác và cổ vấn, cùng với quy trình tuyển chọn chưa thực sự minh bạch. Hơn nữa, mô hình “take equity” (đổi cổ phần lấy hỗ trợ) không thu hút được nhiều doanh nghiệp khởi nghiệp ở giai đoạn ý tưởng, gây tâm lý e ngại. Đặc biệt, các lĩnh vực công nghệ cao đòi hỏi hạ tầng chuyên dụng (phòng thí nghiệm, thiết bị thử nghiệm), nhưng đa số các vườn ươm tại Việt Nam hiện nay chưa thể đáp ứng.

Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và nhà đầu tư

Đóng vai trò hạt nhân của hệ sinh thái, doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST và nhà đầu tư là lực lượng trực tiếp tạo ra công nghệ, sản phẩm và mô hình kinh doanh mới. Theo số liệu từ Bộ Khoa học và Công nghệ, đến năm 2024, Việt Nam có khoảng 4.000 doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST hoạt động, chủ yếu trong các lĩnh vực công nghệ tài chính, công nghệ giáo dục, thương mại điện tử và nông nghiệp công nghệ cao. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, các doanh nghiệp khởi nghiệp giai đoạn đầu thường đối mặt với ba thách thức lớn: Thiếu vốn, thiếu kỹ năng quản trị và thiếu mạng lưới kết nối.

Trong bối cảnh đó, vai trò của nhà đầu tư mạo hiểm (VC) và nhà đầu tư thiên thần trở nên đặc biệt quan trọng. Họ cung cấp vốn, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp xây dựng chiến lược, hệ thống quản trị và kết nối với mạng lưới chuyên gia quốc tế. Nhiều quỹ đầu tư như Do Ventures, Nextrans, ThinkZone Ventures đã và đang thực hiện vai trò này. Theo Ziegler & Wessner (2012), các VC chấp nhận rủi ro cao vì kỳ vọng lợi nhuận vượt trội, với mức sinh lời có thể lên tới 10-100 lần khoản đầu tư ban đầu nếu doanh nghiệp khởi nghiệp thành công, v, v.

Tuy nhiên, đầu tư mạo hiểm cũng đối mặt với thất bại của các doanh nghiệp khởi nghiệp giai đoạn đầu rất cao, có thể lên tới 70-90%. Bên cạnh đó, việc thiếu thông tin tài chính minh bạch, mô hình kinh doanh chưa được kiểm chứng và năng lực quản trị hạn chế của doanh nghiệp khởi nghiệp khiến quá trình thẩm



Diễn đàn cấp cao Kết nối nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Ảnh: Vũ Hưng.

định đầu tư (due diligence) trở nên phức tạp. Một số quỹ đầu tư mới cũng gặp khó khăn do thiếu mạng lưới liên kết với các vườn ươm và các chương trình quốc gia như Techfest, dẫn đến việc bỏ lỡ nhiều thương vụ tiềm năng.

Khuyến nghị

Từ những phân tích nêu trên, có thể thấy mặc dù mỗi chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST có động lực riêng, nhưng đều gặp phải những rào cản chung như: Thiếu vốn, hạn chế về năng lực thương mại hóa, thiếu minh bạch thông tin và thủ tục hành chính phức tạp. Để xây dựng một hệ sinh thái bền vững và hiệu quả, xin đưa ra một số khuyến nghị chính sách như sau:

Thứ nhất, cải cách quy trình SHTT. Cần rút ngắn thời gian thẩm định và cấp văn bằng SHTT cho các doanh nghiệp, đơn giản hóa thủ tục và ưu tiên xét duyệt các công nghệ thuộc danh mục chiến lược quốc gia. Điều này giúp các doanh nghiệp nhanh chóng bảo hộ tài sản trí tuệ, tăng tốc tiếp cận thị trường và gọi vốn.

Thứ hai, Chính phủ cần có chính sách ưu đãi mạnh mẽ hơn cho vườn ươm như: Miễn hoặc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp 10 năm đầu, giảm thuế sử dụng đất và hỗ trợ chi phí vận hành. Điều này sẽ giúp họ nâng cao chất lượng dịch vụ và đầu tư vào cơ sở vật chất tốt hơn.

Thứ ba, cần nghiên cứu và thành lập một quỹ bảo lãnh tín dụng riêng cho các doanh nghiệp khởi nghiệp. Quỹ này sẽ giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận nguồn vốn vay từ ngân hàng thương mại với lãi suất ưu đãi, giảm gánh nặng tài chính trong giai đoạn khởi đầu.



Một doanh nghiệp giới thiệu dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của mình. Ảnh: Vũ Hưng.

Thứ tư, cần ban hành chính sách ưu đãi (thuế, chi phí...) để khuyến khích các chuyên gia, cố vấn và nhà đầu tư thiên thần tham gia lâu dài vào hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST. Cùng với đó, đầu tư vào hạ tầng kỹ thuật dùng chung như phòng lab, xưởng chế tạo (makerspace) tại các trung tâm ĐMST địa phương. Việc hình thành các vườn ươm chuyên ngành cũng sẽ giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp và tổ chức R&D tiết kiệm chi phí và rút ngắn thời gian phát triển sản phẩm.

Thứ năm, cần xây dựng một nền tảng số tích hợp thông tin về hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST, bao gồm dữ liệu về doanh nghiệp khởi nghiệp, các vòng gọi vốn, kết quả R&D, tổ chức hỗ trợ và nhà đầu tư. Nền tảng này sẽ giúp các bên liên quan dễ dàng tra cứu, kết nối và đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu thực tiễn.

Tài liệu tham khảo

1. C. Mason, R. Brown (2014), *Entrepreneurial Ecosystems and Growth Oriented Entrepreneurship*, GERA.
2. E. Monsen, L. Braendle, F. Noseleit (2019), "Roles of R&D organizations in innovation ecosystems", *Journal of Technology Transfer*, **44**(2), pp.447-467.
3. A.L. Rossoni, E.P.G. Vasconcellos, R.L.D.C. Rossoni (2022), "Barriers in innovation ecosystems: A comparative study", *Technological Forecasting and Social Change*, **175**.
4. B. Spigel (2017), "The relational organization of entrepreneurial ecosystems", *Entrepreneurship Theory and Practice*, **41**(1), pp.49-72.
5. M. Klofsten, P. Lindelöf (2003), "New venture ideas: Towards a typology of Swedish business incubation projects", *Technovation*, **23**(3), pp.179-191.
6. M. Ziegler, C.W. Wessner (2012), *Assessing and Strengthening Innovation Ecosystems in the Digital Age*, National Academies Press.
7. W.M. Cohen, R.R. Nelson, J.P. Walsh (2002), "Links and impacts: The influence of public research on industrial R&D", *Management Science*, **48**(1), pp.1-23.

Thứ sáu, ưu tiên xây dựng các cụm công nghệ (innovation clusters) theo từng lĩnh vực. Các cụm này sẽ kết nối chuỗi giá trị từ R&D đến thương mại hóa, tạo một không gian khởi nghiệp ĐMST tích hợp. Đồng thời, cần chủ động hợp tác với các chương trình và quỹ hỗ trợ khởi nghiệp quốc tế từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Israel để giúp doanh nghiệp khởi nghiệp Việt Nam tiếp cận vốn, chiến lược và thị trường toàn cầu.

*
* *

Hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST tại Việt Nam vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức, từ rào cản tài chính, hạn chế hạ tầng đến thiếu nguồn lực hỗ trợ chuyên sâu. Tuy nhiên, những tín hiệu tích cực đã và đang định hình một nền tảng phát triển đầy triển vọng. Động lực từ các chủ thể chính (tổ chức R&D; tổ chức tư vấn SHTT; vườn ươm, tổ chức thúc đẩy kinh doanh; doanh nghiệp khởi nghiệp, nhà đầu tư) ngày càng rõ nét và các liên kết từ nghiên cứu đến thương mại hóa đang từng bước được củng cố. Khi thể chế được cải thiện linh hoạt, hạ tầng kỹ thuật, nguồn vốn và nhân lực được tăng cường, v. v. thì tinh thần khởi nghiệp ĐMST sẽ được nuôi dưỡng như một giá trị văn hóa và Việt Nam hoàn toàn có thể kỳ vọng vào sự ra đời của những doanh nghiệp khởi nghiệp có năng lực đột phá toàn cầu. Đây chính là động lực tăng trưởng kinh tế, là chìa khóa để Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển dựa trên năng lực tự chủ về khoa học, công nghệ và ĐMST ✍